

Số: /BC-BTP

Hà Nội, ngày

tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả cải cách thủ tục hành chính tháng 4
và nhiệm vụ trọng tâm tháng 5 năm 2026**

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao¹, trên cơ sở báo cáo của các bộ, ngành, địa phương và dữ liệu từ Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Bộ Tư pháp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tháng 4 năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Ngày 07/4/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66.16/NQ-CP cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025.

Triển khai Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 20226-2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng 02 con số, Thường trực Chính phủ đã có ý kiến kết luận, chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện rà soát, đề xuất phương án phân cấp TTHC; cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh (ĐKKD) để đảm bảo các chỉ tiêu: cấp Bộ chỉ thực hiện không quá 30% tổng số TTHC thuộc lĩnh vực quản lý, cắt giảm 50% thời gian giải quyết TTHC, 50% chi phí tuân thủ TTHC so với năm 2024 và phấn đấu cắt giảm tối thiểu 30% các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, cắt giảm 100% ĐKKD không cần thiết; hoàn thiện phương án theo chỉ đạo của các Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách².

Trên cơ sở kết quả làm việc, thông tin báo cáo của Bộ Tư pháp và các Bộ ngành, Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ đã có ý kiến chỉ đạo³ đối với các bộ, ngành về việc hoàn thiện các phương án cắt, giảm, đơn giản

¹ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 09/01/2024 của Chính phủ; Công điện số 644/CD-TTg ngày 13/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

² Thông báo kết luận số 185/TB-VPCP.

³ Các văn bản: 440/TTg-CĐS ngày 26/4/2026 về việc góp ý, hoàn thiện, trình Nghị quyết cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD của các Bộ; 436/TTg-CĐS ngày 25/4/2026 về việc xây dựng, trình các Nghị quyết cắt giảm TTHC, ĐKKD; 432/TTg-CĐS ngày 23/4/2026 về việc xây dựng các Nghị quyết cắt giảm TTHC, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; 3513/VPCP-CĐS ngày 21/4/2026 về việc thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc; 3531/VPCP-CĐS ngày 21/4/2026 về ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Phạm Thị Thanh Trà; 202/TB-VPCP ngày 20/4/2026 về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng tại cuộc họp về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh với Bộ Tài

hóa TTHC, ngành, nghề đầu tư kinh doanh, điều kiện kinh và thời gian hoàn thiện dự thảo Nghị quyết cắt giảm, đơn giản hóa trình Chính phủ.

Các bộ, ngành đã tích cực, khẩn trương triển khai nhiệm vụ; Bộ Tư pháp chủ động, kịp thời tham mưu triển khai, hướng dẫn, phối hợp, đôn đốc các bộ, ngành thực hiện; kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ các giải pháp, phương án triển khai đảm bảo chỉ tiêu và thời hạn theo chỉ đạo của Trung ương và Chính phủ.

2. Về cải cách quy định TTHC

2.1. Kết quả kiểm soát quy định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản QPPL

Trong tháng 4/2026, các bộ, ngành, địa phương đã đánh giá tác động 183 TTHC tại 17 dự thảo văn bản QPPL⁴, thực hiện thẩm định 193 TTHC quy định tại 77 đề xuất chính sách, dự thảo văn bản QPPL⁵; đã công bố, công khai 28 TTHC được ban hành mới, 287 TTHC được sửa đổi, bổ sung và 72 TTHC được bãi bỏ tại 32 văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của 08 bộ, cơ quan.

2.2. Kết quả đơn giản hóa TTHC nội bộ

- Đối với bộ, ngành:

Tính đến hết tháng 4/2026, các bộ, ngành đã công bố 3.109 TTHC nội bộ (bao gồm 1.142 TTHC nội bộ nhóm A và 1.967 TTHC nội bộ nhóm B).

Trong thời gian báo cáo, không có bộ, cơ quan ngang bộ ban hành văn bản đề thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC. Đến nay, các bộ, cơ quan đã thực thi đối với 405/770 phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ (đạt 52,6%). Trong đó, số TTHC nội bộ nhóm A được thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa là 216/770 TTHC (đạt 28,1%), số TTHC nhóm B được thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa là 189/770 (đạt 24,5%).

- Đối với địa phương:

Trong tháng 4/2026, địa phương không ban hành văn bản đề công bố danh mục TTHC nội bộ và đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ. Tính đến hết tháng 4/2026, các địa phương đã chủ động công bố, công khai với tổng số 1.457 TTHC nội bộ và rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa tổng số 395/1.457 TTHC (đạt 27,1%) cơ bản đáp ứng theo yêu cầu tại Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ, góp phần nâng cao năng suất, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

2.3. Về thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu

chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 201/TB-VPCP ngày 20/4/2026 về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tại cuộc họp về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh với Bộ Khoa học và Công nghệ; 191/TB-VPCP ngày 17/4/2026 về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tại buổi làm việc với Bộ Dân tộc và Tôn giáo; 189/TB-VPCP ngày 15/4/2026 về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu tại cuộc họp với Bộ Giáo dục và Đào tạo về chương trình công tác, các nhiệm vụ trọng tâm được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2026 và việc rà soát cắt giảm TTHC, điều kiện kinh doanh theo Kết luận số 18-KL/TW ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Trung ương;...

⁴ Gồm: 02 Nghị định; 12 Thông tư; 05 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; 07 Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

⁵ Gồm: 11 đề xuất chính sách và dự thảo luật; 02 nghị quyết của UBND tỉnh; 47 nghị quyết và nghị định; 02 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 05 Thông tư; 07 nghị quyết của HĐND cấp tỉnh; 03 Quyết định của UBND cấp tỉnh.

- Về dữ liệu và hạ tầng: Các bộ, ngành đã hoàn thành việc công bố thông tin cơ sở dữ liệu (CSDL) được khai thác, sử dụng thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ TTHC đối với 09/09 CSDL⁶ quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.

Trong tháng 4, các bộ đã thực hiện tái cấu trúc đối với 84 TTHC, nâng tổng số TTHC được tái cấu trúc đến thời điểm hiện tại lên 580/782 TTHC (*đạt tỷ lệ 74,16%*). Trong đó, có 09 Bộ, ngành đã hoàn thành 100% nhiệm vụ tái cấu trúc TTHC theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP⁷; số TTHC chưa thực hiện tái cấu trúc là 202 TTHC, thuộc phạm vi quản lý của 08 Bộ, gồm: Khoa học và Công nghệ (65/130), Văn hóa, Thể thao và Du lịch (41/59), Nông nghiệp và Môi trường (34/46), Ngoại giao (22/22), Dân tộc và Tôn giáo (16/20), Xây dựng (4/59).

(Chi tiết tại Phụ lục I).

- Về sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL⁸: Tính đến thời điểm hiện tại, có 43 văn bản QPPL được ban hành/trình cấp có thẩm quyền ban hành để sửa đổi, bổ sung 71 văn bản theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP, gồm: (i) 04 Luật⁹; (ii) 19 Nghị định¹⁰; (iii) 02 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ¹¹; (iv) 18 Thông tư¹². Trong đó, số TTHC được cắt giảm hoặc thay thế thành phần hồ sơ bằng dữ liệu tại các văn bản nêu trên là 201/794 TTHC (chiếm tỷ lệ 25,31%).

Số lượng văn bản QPPL cần sửa đổi, bổ sung bảo đảm có hiệu lực trước ngày 01/3/2027 là 159 văn bản, gồm: (i) 17 Luật; (ii) 87 Nghị định; (iii) 03 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; (iv) 50 Thông tư và 02 Quyết định của các bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ.

(Chi tiết tại Phụ lục II).

2.4. Về thực hiện Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng "2 con số"

(1) Về đề xuất phân cấp TTHC

- Tính đến ngày 25/4/2026, tổng số TTHC thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan ngang bộ là: 5.206 TTHC; tương ứng với tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo cấp hành chính là: 5.805 TTHC, bao gồm: (i) 2.335 TTHC do cấp bộ thực hiện (chiếm 40,2%); (ii) 2.494 TTHC do cấp tỉnh thực hiện (chiếm

⁶ Gồm: (1) CSDL quốc gia về dân cư; (2) CSDL hộ tịch điện tử; (3) CSDL nền tảng Sổ sức khỏe điện tử; (4) CSDL về đăng ký phương tiện; (5) CSDL lý lịch tư pháp; (6) CSDL Giấy phép lái xe; (7) CSDL quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp; (8) CSDL quốc gia về Đất đai; (9) CSDL quốc gia về Bảo hiểm.

⁷ Gồm: Bộ Công Thương: 162/162 TTHC, Bộ Tư pháp: 71/71 TTHC, Bộ Quốc phòng: 07/07 TTHC; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 21/21 TTHC, Bộ Công an: 34/34 TTHC, Bộ Tài chính: 22/22 TTHC, Bộ Giáo dục và Đào tạo: 49/49, Bộ Nội vụ: 33/33; Bộ Y tế 51/51.

⁸ Theo điểm d khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP, tổng số văn bản QPPL cần sửa đổi, bổ sung là 230 văn bản QPPL (gồm 22 luật, 121 nghị định, 10 quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 71 Thông tư, 04 Thông tư liên tịch, 02 Quyết định của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ).

⁹ 03 Luật sửa đổi, bổ sung 05 luật; 01 Luật là Luật Công nghệ cao (sửa đổi) số 133/2025/QH15 bãi bỏ hiệu lực 02 Thông tư.

¹⁰ 19 Nghị định sửa đổi, bổ sung 34 Nghị định.

¹¹ 02 Quyết định của Thủ tướng sửa đổi 07 Quyết định.

¹² 18 Thông tư sửa đổi, bổ sung 23 Thông tư, 01 Luật là Luật Công nghệ cao (sửa đổi) số 133/2025/QH15 bãi bỏ hiệu lực 02 Thông tư.

43%)¹³; (iii) 862 TTHC do cấp xã thực hiện (chiếm 14,8%)¹⁴; (iv) 114 TTHC do các cơ quan khác thực hiện (như cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài,...):, chiếm 2%.

- Thực hiện Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 và Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 05/4/2026, các bộ, cơ quan đang khẩn trương rà soát, đề xuất phương án đẩy mạnh phân cấp TTHC, bảo đảm cấp bộ chỉ thực hiện không quá 30% tổng số TTHC thuộc lĩnh vực quản lý, hoàn thành thực thi trong Quý II/2026. Phương án đề xuất tính đến thời điểm hiện tại như sau: (i) Bãi bỏ 430 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại 3 cấp chính quyền; (ii) Phân cấp, phân quyền 676 TTHC (cấp tỉnh 597 TTHC, cấp xã 79 TTHC); (iii) Phân cấp, phân quyền có lộ trình hoặc một phần 59 TTHC.

- Kết quả dự kiến sau khi triển khai Kết luận 18-KL/TW ngày 02/4/2026 như sau: Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo cấp hành chính là: 5.748 TTHC, bao gồm: (i) 1.570 TTHC do cấp bộ thực hiện (chiếm 27,31%); (ii) 3.126 TTHC do cấp tỉnh thực hiện (chiếm 54,38 %); 938 TTHC do cấp xã thực hiện (chiếm 16,31 %); 114 TTHC do các cơ quan khác thực hiện (chiếm 2,5%)¹⁵.

(2) Về cắt giảm ngành, nghề kinh doanh; điều kiện kinh doanh và cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

- Tổng số ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Phụ lục IV Luật Đầu tư năm 2025: 198 ngành nghề. Đến nay, các Bộ, cơ quan đã đề nghị cắt giảm: 56 ngành nghề, đạt 28,3%. Theo Báo cáo số 5166/BTC-PC ngày 23/4/2026 của Bộ Tài chính, có 04 Bộ, cơ quan chưa đạt chỉ tiêu tại Kết luận số 18-KL/TW: Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Sau khi làm việc với Bộ Tư pháp, ngày 24/4/2026, Bộ Công an đã có văn bản số 1850/BCA-V03 đề xuất cắt giảm 05/17 ngành nghề¹⁶. Đến nay, còn 03 Bộ chưa đạt chỉ tiêu: Bộ Khoa học và Công nghệ (25%), Bộ Công Thương (26,3%), Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (15%).

- Các Bộ, cơ quan dự kiến đề xuất cắt giảm 1.723 điều kiện kinh doanh không cần thiết; bãi bỏ 680 TTHC, đơn giản hóa 521 TTHC; tiếp tục đề xuất cắt giảm thêm 18.097 ngày giải quyết TTHC, nâng tổng số thời gian giải quyết được cắt giảm là 51.419 ngày/97.020 ngày, đạt 52,9%; tiếp tục đề xuất cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC thêm 23 nghìn tỷ đồng/năm.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 436/TTg-CDS ngày 25/4/2026, đến 28/4/2026, Bộ Tư pháp và 07 Bộ (Nông nghiệp và Môi trường; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Văn hóa Thể thao và Du lịch; Công an; Công Thương; Khoa học và Công nghệ) đã trình Chính phủ dự thảo Nghị quyết cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp

¹³ Bao gồm cả các TTHC do các cơ quan ngành dọc ở cấp khu vực thực hiện như: Thuế, Bảo hiểm xã hội,...

¹⁴ Bao gồm cả các TTHC do các cơ quan ngành dọc ở cấp khu vực thực hiện như: Thuế, Bảo hiểm xã hội,...

¹⁵ Các TTHC cấp tỉnh, cấp xã bao gồm cả các TTHC do các cơ quan ngành dọc ở cấp khu vực tương ứng với từng cấp thực hiện; cơ quan khác ví dụ như cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

¹⁶ Đạt tỷ lệ 29.4%.

luật; đồng thời, đang giải trình, tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, dự kiến trình Chính phủ ban hành trong tháng 4 năm 2026. 08 Nghị quyết này được ban hành sẽ bãi bỏ 184 TTHC, phân cấp xuống địa phương 134 TTHC, đơn giản hóa 349 TTHC; bãi bỏ 890 ĐKKD, đơn giản hóa 04 ĐKKD được sửa đổi tại 155 Nghị định, 02 Nghị quyết của Chính phủ và 06 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Về triển khai xây dựng dự thảo Nghị quyết cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD theo Nghị quyết số 206/2025/QH15, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng dự thảo Nghị quyết cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo Nghị quyết số 206/2025/QH15 (theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng) và đã được Bộ Tư pháp thẩm định (cuộc họp ngày 29/4/2026). Đối với các Bộ, cơ quan còn lại, Bộ Tư pháp đang chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan xây dựng dự thảo Nghị quyết cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD thuộc phạm vi quản lý của các Bộ, cơ quan còn lại theo Nghị quyết số 206/2025/QH15 để trình Chính phủ chậm nhất trong ngày 05 tháng 5 năm 2026.

3. Về thực hiện TTHC

Do đang trong quá trình chuyển đổi hệ thống giữa Cổng Dịch vụ công quốc gia do Văn phòng Chính phủ quản lý sang Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia do Bộ Công an quản lý nên các Chỉ số đánh giá chất lượng trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công tại Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ chưa được đồng bộ, kết nối đầy đủ, chính xác và chưa tổng hợp được kết quả đánh giá trong tháng 4.

4. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính

Trong tháng 4/2026, Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời PAKN của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đã tiếp nhận 1.035 phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; trong đó, có 909 PAKN thuộc phạm vi xem xét, xử lý. Bộ Tư pháp đã tiến hành phân loại và chuyển 909 PAKN đến các bộ, ngành, địa phương để xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

Tính đến thời điểm hiện tại, các bộ, ngành, địa phương đã xử lý, trả lời 677 PAKN (đạt tỷ lệ 74,47%) và đăng tải, công khai kết quả xử lý 201 PAKN trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; còn 232 PAKN đang được các bộ, ngành, địa phương xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

Các nội dung phản ánh, kiến nghị chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của các Bộ: Công an (Cấp phiếu lý lịch tư pháp; Cấp biển số xe,...); Nông nghiệp và Môi trường (Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,...); Tài chính (Các thủ tục trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, thực hiện nghĩa vụ nộp thuế,...).

5. Công tác truyền thông về cải cách TTHC

Các cơ quan thông tấn, báo chí đã tích cực, chủ động thực hiện các tin, bài, phóng sự về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương trong cải cách TTHC, cải thiện môi trường đầu tư

kinh doanh¹⁷. Đồng thời, phản ánh những vướng mắc trong thực hiện các cơ chế, chính sách, TTHC để các bộ, cơ quan, địa phương kịp thời có giải pháp tháo gỡ¹⁸, góp phần đưa cải cách TTHC đến gần hơn với người dân, doanh nghiệp.

6. Về triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia

- Hệ thống Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia đã cơ bản hình thành các cấu phần chính để vận hành chính thức. Trong thời gian báo cáo, Bộ Công an đã phối hợp với các bộ, ngành, địa phương rà soát, công khai TTHC và cấu hình dịch vụ công; đẩy nhanh tiến độ tích hợp hệ thống, xử lý các lỗi phần mềm; xây dựng kịch bản vận hành và tập huấn trực tuyến cho bộ, ngành, địa phương; vận hành thử nghiệm để chuẩn bị cho vận hành chính thức.

- Tính đến ngày 27/4/2026, còn 01/14 bộ, ngành¹⁹ chưa hoàn thành việc tích hợp hệ thống thông tin giải quyết TTHC của bộ, ngành với Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia, chưa hoàn thành kiểm thử dịch vụ công trực tuyến trên môi trường chính thức.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về kết quả đạt được

Dưới sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chủ động, tích cực triển khai nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương; các nhiệm vụ cải cách TTHC trong tháng 4/2026 đã đạt được kết quả tích cực như: đẩy nhanh tiến độ thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC đã được phê duyệt; chủ động, tích cực thực hiện đảm bảo chất lượng và tiến độ nhiệm vụ rà soát, cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh theo Kết luận số 18-KL/TW; khẩn trương thực hiện các giải pháp đảm bảo triển khai, vận hành chính thức Cổng Dịch vụ công quốc gia mới thông suốt, hiệu quả;...

2. Một số tồn tại, hạn chế

Đối với việc triển khai Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia: Một số nội dung tích hợp chưa hoàn thành²⁰; việc kiểm thử các vấn đề phần mềm chưa được thực hiện đầy đủ trong điều kiện vận hành chính thức trên diện rộng với người dùng và dữ liệu thật; một số bộ²¹ chưa hoàn thành việc cập

¹⁷ Báo Chính phủ có bài “Mười nhiệm vụ, giải pháp về công tác pháp luật theo Kết luận số 18-KL/TW”; Tạp chí Diễn đàn doanh nghiệp có bài “Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh”; Báo VnEconomy có bài “Công khai các bộ chậm tiến độ, chưa đạt chỉ tiêu cắt giảm thủ tục hành chính”; Tạp chí Công Thương có bài: “Khẩn trương xây dựng các Nghị quyết về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh”; Báo Quân đội nhân dân: “Phó Thủ tướng Nguyễn Văn Thắng: Không viện cớ đặc thù ngành để né tránh cải cách, phân cấp thủ tục hành chính”; “Bộ Khoa học và Công nghệ hoàn thành mục tiêu phân cấp thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền cấp Bộ”; ...

¹⁸ Báo Chính phủ có bài: “Kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng kéo dài”; “Thủ tướng: Tháo gỡ bằng hết những khó khăn, vướng mắc về thể chế”; Báo Thanh tra: “Thanh tra Chính phủ triển khai thanh tra chuyên đề các dự án có khó khăn, vướng mắc tồn đọng kéo dài.”...

¹⁹ Bộ Tài chính.

²⁰ Cổng Dịch vụ công Bộ Công an, Văn phòng Trung ương Đảng, VNeID, VNPost, Trung tâm chứng thực điện tử quốc gia, hệ thống thanh toán tập trung và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của bộ, ngành, địa phương.

²¹ Ví dụ như: Bộ Xây dựng, Bộ Công thương, Bộ Khoa học và Công nghệ (tính đến ngày 27/4/2026).

nhật, công khai TTHC trên CSDL quốc gia về TTHC mới do Bộ Công an xây dựng; công tác phối hợp của một số Bộ, địa phương chưa đảm bảo đầy đủ, chặt chẽ để xử lý các vấn đề có thể phát sinh trong thực tiễn.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 5 NĂM 2026

Để tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác cải cách TTHC, đề nghị các bộ, ngành, địa phương tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các quy định, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC được giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP và Nghị quyết số 23/NQ-CP của Chính phủ.

2. Hoàn thành nhiệm vụ rà soát, cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh Kết luận số 18-KL/TW ngày ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành trung ương Đảng khóa XIV, Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ, Thông báo số 185/TB-VPCP ngày 14/4/2026 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thường trực Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, điều kiện kinh doanh.

3. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành; liên thông, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cũng như cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu.

4. Tiếp tục hoàn thiện và triển khai thực hiện có hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của các bộ, ngành, đưa Hệ thống điều phối giải quyết TTHC, Công Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia vào vận hành chính thức bảo đảm hiệu quả, thông suốt, không bị gián đoạn.

5. Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông, bố trí đầy đủ nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa, Trung tâm phục vụ hành chính công, nhất là cấp xã, bảo đảm thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, thực hiện TTHC trong thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

6. Tiếp nhận và xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức về những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện quy định, TTHC, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; khẩn trương xem xét, trả lời dứt điểm những PAKN còn tồn tại, đã quá hạn xử lý.

7. Tích cực đẩy mạnh công tác truyền thông về công tác cải cách TTHC tạo sự đồng thuận trong xã hội.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Để thúc đẩy công tác cải cách TTHC đồng bộ, thực chất trong thời gian tới, Bộ Tư pháp kiến nghị Chính phủ chỉ đạo như sau:

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tổ chức triển khai ngay việc công bố, công khai và hướng dẫn, tổ chức thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC, điều kiện kinh doanh theo các quy định tại các Nghị quyết của Chính phủ ban hành về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh, cắt giảm các ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, bảo đảm hiệu

quả, thông suốt, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc, khơi thông nguồn lực, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, góp phần hoàn thành mục tiêu tăng trưởng “2 con số”.

2. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan khắc phục các vướng mắc, nguy cơ trong triển khai Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia, đảm bảo đưa Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia vào vận hành thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn, gắn với việc đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu để cắt giảm thủ tục, hồ sơ, giấy tờ thực chất cho người dân, doanh nghiệp.

3. Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC tại các dự án, dự thảo văn bản QPPL; theo dõi, thường xuyên đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được kết nối, chia sẻ để giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả cải cách TTHC tháng 04 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 5 năm 2026, Bộ Tư pháp kính trình Chính phủ xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, các Phó TTgCP (để b/c);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Thành viên Ban chỉ đạo cải cách TTHC;
- Thành viên Hội đồng tư vấn cải cách TTHC;
- Bộ Tư pháp: Bộ trưởng; các Thứ trưởng; các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, KSTT (NC).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thanh Tịnh